

Số 287/NQ-HĐQT

Hà Nội, ngày 28 tháng 02 năm 2025

**NGHỊ QUYẾT**  
**Phiên họp quý I năm 2025**

**HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN VICEM THƯƠNG MẠI XI MĂNG**

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần VICEM Thương mại xi măng;

Căn cứ Biên bản họp Hội đồng quản trị Công ty cổ phần VICEM Thương mại xi măng ngày 27 tháng 2 năm 2025.

**QUYẾT NGHỊ:**

1. Thống nhất thông qua báo cáo kết quả kinh doanh quý IV, năm 2024. Kế hoạch năm 2025, quý I/2025 và giải pháp thực hiện.

2. Thống nhất tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 vào ngày 22 tháng 4 năm 2025 ( ngày đăng ký cuối cùng để thực hiện quyền tham gia Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 là ngày 28/03/2025)

3. Giao ông Trịnh Ngọc Thắng - ủy viên Hội đồng quản trị - Giám đốc Công ty làm Trưởng ban Tổ chức chuẩn bị Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 và thay mặt Hội đồng quản trị Công ty ký các tài liệu, báo cáo, tờ trình, thông báo, giấy mời... liên quan trước Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025.

Nghị quyết này có hiệu lực từ ngày ký và được gửi đến tất cả các thành viên HĐQT, Ban Giám đốc, Ban Kiểm soát và các Phòng, bộ phận liên quan Công ty căn cứ triển khai thực hiện./.

**Nơi nhận:**

- Các UV HĐQT; BKS;
- Ban Giám đốc; ĐU; CĐ;
- Các đơn vị trực thuộc Cty;
- Lưu: VT, Thư ký Cty.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**



**Lê Thị Thu Huyền**

Hà Nội, ngày 27 tháng 02 năm 2025

Báo cáo họp HĐQT

## BÁO CÁO

### KẾT QUẢ KINH DOANH QUÝ IV, NĂM 2024

### KẾ HOẠCH NĂM 2025, QUÝ I/2025 & GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

#### Phần 1: NHỮNG YẾU TỐ ẢNH HƯỞNG ĐẾN THỊ TRƯỜNG XI MĂNG

##### 1. Thuận lợi:

- Năm 2024, kinh tế Việt Nam phục hồi mạnh mẽ và đạt được những kết quả tích cực. Tốc độ tăng GDP năm 2024 đạt 7,09% vượt mục tiêu 6,5%, phản ánh niềm tin, sự đồng lòng của nhân dân đối với các chủ trương của Đảng, điều hành quyết liệt của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ.

- Chính phủ đã có các giải pháp trọng tâm giữ vững ổn định kinh tế vĩ mô, kiểm soát lạm phát, bảo đảm các cân đối lớn của nền kinh tế; đồng thời định hướng các giải pháp, chính sách cụ thể để thúc đẩy tăng trưởng, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho doanh nghiệp.

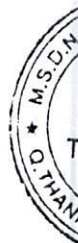
- Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Chỉ thị số 28/CT-TTg ngày 26/8/2024 về một số giải pháp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, thúc đẩy sản xuất, tiêu thụ xi măng, sắt thép và vật liệu xây dựng để nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh; Công điện số 121/CD-TTg ngày 26/11/2024 về việc tiếp tục đẩy mạnh phát triển thị trường trong nước, kích cầu tiêu dùng.

##### 2. Khó khăn:

- Tình hình thế giới tiếp tục diễn biến nhanh, phức tạp, khó lường, nhiều yếu tố rủi ro, bất định, diễn biến mới phát sinh vượt ngoài khả năng dự báo; chính sách tài chính, tiền tệ nhìn chung vẫn thắt chặt ở nhiều quốc gia, tạo áp lực lên chi phí vay vốn và tăng nguy cơ suy thoái kinh tế; xung đột địa chính trị, đặc biệt là tình hình căng thẳng ở Trung Đông đe dọa, gây gián đoạn chuỗi cung ứng và thị trường năng lượng toàn cầu; kinh tế toàn cầu phục hồi chậm, thiếu rõ nét và chưa vững chắc...

- Mặc dù kinh tế Việt Nam đã có những chuyển biến tích cực. Tuy nhiên vẫn phải đối mặt với nhiều khó khăn, thách thức: Giải ngân vốn đầu tư công còn chậm; thị trường tài chính, tiền tệ vẫn tiềm ẩn rủi ro, khả năng hấp thụ vốn của nền kinh tế chưa cao; hoạt động sản xuất, kinh doanh trong một số lĩnh vực còn khó khăn; thiên tai, lũ lụt, sạt lở, biến đổi khí hậu diễn biến phức tạp...

- Ngành vật liệu xây dựng nói chung và sản xuất xi măng nói riêng những năm gần đây gặp rất nhiều khó khăn, sản lượng sản xuất, tiêu thụ và doanh thu đều giảm sút, nguyên nhân chủ yếu là do: Cơ chế chính sách hỗ trợ các doanh nghiệp sản xuất xi măng và vật liệu xây dựng ứng dụng khoa học công nghệ chưa được ban hành cụ thể; chi phí nhiên liệu: than, dầu FO, điện... tăng cao; thị trường tiêu thụ trong nước và xuất khẩu gặp nhiều khó khăn





do tổng cầu trong nước và thế giới đều giảm, chuỗi cung ứng bị đứt gãy, thị trường bất động sản trong nước tăng trưởng chậm, nhiều công trình xây dựng, dự án trọng điểm về kết cấu hạ tầng chậm triển khai, phải hoãn hoặc giãn tiến độ, chi phí vận tải tăng cao; xuất khẩu clinker, xi măng sụt giảm do cạnh tranh gay gắt về giá bán sản phẩm từ các nhà sản xuất lớn trên thế giới, cộng với các quy định về hàng rào kỹ thuật tại các thị trường xuất khẩu; tình hình tài chính của các doanh nghiệp sản xuất xi măng gặp nhiều khó khăn do có tỷ lệ vốn vay ngân hàng và các tổ chức tín dụng lớn, lãi vay cao, dẫn đến áp lực trả nợ cả gốc và lãi lớn; khó khăn về thị trường tiêu thụ khiến nhiều doanh nghiệp phải dừng một số dây chuyền sản xuất, dẫn đến khó khăn về dòng tiền trả nợ đến hạn và duy trì hoạt động sản xuất kinh doanh...

- Năm 2024, nguồn cung xi măng tiếp tục vượt xa so với nhu cầu (nguồn cung xi măng là 117,8 triệu tấn, trong khi nhu cầu xi măng trong nước chỉ khoảng 58,5 - 59 triệu tấn, tăng 3,3% - 4,2% so với năm 2023 (56,6 triệu tấn); xuất khẩu xi măng, clinker khoảng 30 triệu tấn, giảm 3,8% so với năm 2023 (31,2 triệu tấn).

- Dư thừa nguồn cung xi măng dẫn đến các Công ty sản xuất xi măng cạnh tranh ngày càng gay gắt, giảm giá bán, tăng chính sách bán hàng, đưa ra nhiều nhãn hiệu xi măng mới với giá bán thấp để gia tăng sản lượng tiêu thụ và mở rộng thị phần. Giá bán xi măng có xu hướng ngày càng giảm trong khi giá nguyên, nhiên liệu đầu vào cho sản xuất vẫn duy trì ở mức cao; giá bán lẻ điện bình quân tăng 4,8% từ ngày 11/10/2024 tác động làm tăng chi phí sản xuất xi măng, clinker làm giảm hiệu quả của các công ty.

- Xu hướng dịch chuyển nhu cầu từ xi măng bao sang xi măng rời ngày càng tăng, trong khi giá xi măng rời chưa tương xứng với xi măng bao làm giảm hiệu quả của các công ty sản xuất xi măng.

- Thị trường xuất khẩu gặp nhiều khó khăn do: Trung Quốc gần như không nhập khẩu xi măng, clinker; Bangladesh nhập khẩu clinker từ nguồn clinker dư thừa của Pakistan, UAE, Indonesia; Philippines áp thuế chống bán phá giá đối với xi măng nhập khẩu từ Việt Nam (thời gian áp dụng 5 năm kể từ ngày 20/3/2023), khởi xướng điều tra tự vệ đối với sản phẩm xi măng nhập khẩu giai đoạn từ năm 2019 đến tháng 6/2024... Giá xuất khẩu xi măng sang Philippines theo điều kiện FOB cuối năm 2024 ở mức từ 40-40,5 USD/tấn, giảm 2,0-3,0 USD/tấn so với đầu năm 2024 (từ 42,5-43 USD/tấn), giảm 8,0-9,0 USD/tấn so với đầu năm 2023 (từ 48,5-49 USD/tấn); giá xuất khẩu clinker sang Bangladesh cuối năm 2024 ở mức từ 28,5-29 USD/tấn, giảm 2,5 USD/tấn so với đầu năm 2024 (30-31,5 USD/tấn), giảm 10,0-10,5 USD/tấn so với đầu năm 2023 (39 USD/tấn).

- Tiêu thụ xi măng trong nước và xuất khẩu xi măng, clinker sụt giảm làm tồn kho tăng cao dẫn đến một số nhà máy phải giảm năng suất hoặc dừng lò nung để hạn chế đổ clinker ra bãi, làm giảm hiệu quả sản xuất kinh doanh.



## Phần 2: KẾT QUẢ KINH DOANH THÁNG 12, QUÝ IV, NĂM 2024

### I. Kết quả thực hiện các chỉ tiêu chính

#### 1. Kết quả thực hiện Quý IV năm 2024:

TT	CHỈ TIÊU	ĐVT	Kế hoạch Quý IV/2024	Thực hiện Quý IV/2024	Thực hiện Quý IV/2023	Tỷ lệ hoàn thành KH (%)	So với cùng kỳ (%)
<b>I</b>	<b>Chỉ tiêu sản lượng</b>						
1	Hàng mua	Tấn	115.000	134.746	111.747	117,2	120,6
2	Hàng bán	-	115.000	135.236	112.050	117,6	120,7
<b>II</b>	<b>Chỉ tiêu tài chính</b>						
1	Tổng doanh thu	Triệu đồng	134.434	141.962	128.938	105,6	110,1
2	Lợi nhuận trước thuế	-	414	356	1.246	86,0	28,6
-	Lợi nhuận KD xi măng	-	-156	-145	553	92,9	
-	Lợi nhuận cho thuê BĐS	-	51	164	-379	321,6	
-	Lợi nhuận khác	-	519	337	1.072	65,0	31,4
3	Ebitda	-	511	454	1.302	88,8	34,8
4	Nộp ngân sách	-	2.127	3.216	2.371	151,2	135,6
<b>III</b>	<b>Chỉ tiêu LĐTL</b>						
1	Lao động bình quân	Người	80	80	87	100,0	92,0
2	Tổng quỹ lương	Nghìn đồng	3.410.660	3.410.660	4.508.384	100,0	75,7
3	Tiền lương bình quân	Nghìn đ/ng/th	14.211	14.211	17.274	100,0	82,3
4	Thu nhập bình quân	Nghìn đ/ng/th	14.711	14.711	17.774	100,0	82,8
5	Tiền lương bình quân NLĐ	Nghìn đ/ng/th	13.362	13.362	16.833	100,0	79,4

#### 2. Kết quả thực hiện năm 2024:

TT	CHỈ TIÊU	ĐVT	Kế hoạch năm 2024	Thực hiện năm 2024	Thực hiện năm 2023	Tỷ lệ hoàn thành KH (%)	So với cùng kỳ (%)
<b>I</b>	<b>Chỉ tiêu sản lượng</b>						
1	Hàng mua	Tấn	440.000	449.917	439.502	102,3	102,4
2	Hàng bán	-	440.000	449.137	439.216	102,1	102,3
<b>II</b>	<b>Chỉ tiêu tài chính</b>						
1	Tổng doanh thu	Triệu đồng	515.335	493.947	516.653	95,8	95,6
2	Lợi nhuận trước thuế	-	1.804	1.953	4.570	108,3	42,7
-	Lợi nhuận KD xi măng	-	-1.929	-628	-1.097	32,5	57,2
-	Lợi nhuận cho thuê BĐS	-	251	304	376	121,2	80,8
-	Lợi nhuận khác	-	3.482	2.277	5.290	65,4	43,0
3	Ebitda	-	2.145	2.345	4.731	109,3	49,6
4	Nộp ngân sách	-	7.600	8.689	8.627	114,3	100,7
<b>III</b>	<b>Chỉ tiêu LĐTL</b>						
1	Lao động bình quân	Người	83	83	89	100	93,3
2	Tổng quỹ lương	Nghìn đồng	14.400.000	14.400.000	13.568.000	100,0	106,1
3	Tiền lương bình quân	Nghìn đ/ng/th	14.406	14.423	12.704	100,1	113,5
4	Thu nhập bình quân	Nghìn đ/ng/th	14.906	14.923	13.204	100,1	113,0
5	Tiền lương bình quân NLĐ	Nghìn đ/ng/th	13.599	13.616	12.169	100,1	111,9



**II. Đánh giá tình hình thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ**

**1. Sản lượng tiêu thụ:**

**1.1 Sản lượng tiêu thụ Quý IV năm 2024:**

**a, Sản lượng mua vào bán ra theo thương hiệu xi măng:**

*Đơn vị tính: tấn*

Nội dung	Kế hoạch Quý IV/2024	Thực hiện Quý IV/2024		Thực hiện Quý IV/2023		So với kế hoạch (%)		So với cùng kỳ (%)	
		Hàng MUA	Hàng BÁN	Hàng MUA	Hàng BÁN	Hàng MUA	Hàng BÁN	Hàng MUA	Hàng BÁN
Tiêu thụ nội địa	115.000	134.746	135.236	111.747	112.050	117,2	117,6	120,6	120,7
<i>Hoàng Thạch</i>	100.000	120.229	120.739	90.791	91.094	120,2	120,7	132,4	132,5
<i>Bút Sơn</i>	15.000	11.711	11.711	20.886	20.886	78,1	78,1	56,1	56,1
<i>Xi măng khác</i>		2.806	2.786	70	70			4.009	3.980

**b, Sản lượng tiêu thụ theo địa bàn:**

*Đơn vị tính: tấn*

Nội dung	Kế hoạch Quý IV/2024	Thực hiện Quý IV/2024	Thực hiện Quý IV/2023	So với kế hoạch (%)	So với cùng kỳ (%)
Tiêu thụ nội địa	115.000	135.236	112.050	117,6	120,7
Tại Hà Nội	96.600	105.218	92.281	108,9	114,0
<i>Khu vực Bắc Sông Hồng</i>	28.640	31.919	25.106	111,4	127,1
<i>Khu vực Nam Sông Hồng</i>	45.600	51.997	47.447	114,0	109,6
<i>Khu vực Hà Tây cũ</i>	22.360	21.302	19.728	95,3	108,0
Địa bàn Thái Nguyên	15.400	25.450	13.730	165,3	185,4
Địa bàn khác	3.000	4.568	6.039	152,3	75,6

**1.2 Sản lượng tiêu thụ năm 2024:**

**a, Sản lượng mua vào bán ra theo thương hiệu xi măng:**

*Đơn vị tính: tấn*

Nội dung	Kế hoạch năm 2024	Thực hiện năm 2024		Thực hiện năm 2023		So với kế hoạch (%)		So với cùng kỳ (%)	
		Hàng MUA	Hàng BÁN	Hàng MUA	Hàng BÁN	Hàng MUA	Hàng BÁN	Hàng MUA	Hàng BÁN
Tiêu thụ nội địa	440.000	449.917	449.137	439.502	439.216	102,3	102,1	102,4	102,3
<i>Hoàng Thạch</i>	360.000	402.149	401.429	350.834	350.548	111,7	111,5	114,6	114,5
<i>Bút Sơn</i>	80.000	41.703	41.703	86.669	86.669	52,1	52,1	48,1	48,1
<i>Xi măng khác</i>		6.065	6.005	1.999	1.999			303,4	300,4

**b, Sản lượng tiêu thụ theo địa bàn:**

*Đơn vị tính: tấn*

Nội dung	Kế hoạch năm 2024	Thực hiện năm 2024	Thực hiện năm 2023	So với kế hoạch (%)	So với cùng kỳ (%)
Tiêu thụ nội địa	440.000	449.137	439.216	102,1	102,3
Tại Hà Nội	367.000	362.715	363.910	98,8	99,7
<i>Khu vực Bắc Sông Hồng</i>	106.000	98.278	103.072	92,7	95,3
<i>Khu vực Nam Sông Hồng</i>	183.000	179.312	184.801	98,0	97,0
<i>Khu vực Hà Tây cũ</i>	78.000	85.125	76.037	109,1	112,0
Địa bàn Thái Nguyên	55.000	72.333	51.015	131,5	141,8
Địa bàn khác	18.000	14.089	24.291	78,3	58,0



## 2. Đánh giá chung về công tác tiêu thụ và công tác thị trường tại các địa bàn:

### 2.1 Địa bàn Hà Nội:

\* Sản lượng tiêu thụ Quý IV năm 2024 tại địa bàn Hà Nội đạt 105.218 tấn, đạt 108,9% so với kế hoạch quý và tăng 14% so với cùng kỳ 2023 (tăng 12.937 tấn).

\* Sản lượng tiêu thụ năm 2024 tại địa bàn Hà Nội đạt 362.715 tấn, đạt 98,8% so với kế hoạch năm và giảm 0,3% so với cùng kỳ năm 2023 (giảm 1.195 tấn, trong đó xi măng Bút Sơn giảm 35.061 tấn, xi măng Hoàng Thạch tăng 28.582 tấn, xi măng Tam Điệp tăng 5.284 tấn).

#### \* Đối với xi măng Vicem Hoàng Thạch:

- Giá giao cửa hàng VLXD đối với xi măng bao PCB30, PCB40 Hoàng Thạch tại một số địa bàn còn rất cao, trong khi thị phần, độ phủ lại chiếm tỷ lệ khá thấp, điều này làm giảm khả năng cạnh tranh của xi măng Hoàng Thạch với các chủng loại xi măng ngoài VICEM.

- Từ các tháng cuối năm 2023 Công ty đã triển khai đưa sản phẩm xi măng bao Hoàng Thạch SuperGreen vào tiêu thụ tại một số quận huyện tại khu vực Nam Sông Hồng và Hà Tây cũ và triển khai tiêu thụ tại địa bàn Bắc Sông Hồng từ ngày 01/4/2024 và đã được người tiêu dùng đón nhận (giá bán cạnh tranh được với các chủng loại xi măng khác ngoài VICEM, lợi nhuận kênh phân phối đảm bảo...).

- Trong tháng 3/2024, Công ty đã triển khai tiêu thụ xi măng bao Hoàng Thạch LionKing tại địa bàn Huyện Đan Phượng – TP. Hà Nội, bước đầu đã đưa vào được một số hệ thống phân phối do giá giao cửa hàng đối với sản phẩm xi măng bao PCB40 Hoàng Thạch Lionking thấp hơn so với sản phẩm xi măng bao PCB40 Hoàng Thạch truyền thống khoảng 30.000 đồng/tấn, trong khi đó giá bán ra người tiêu dùng vẫn giữ nguyên (lợi nhuận kênh phân phối tăng).

- Từ cuối tháng 02/2024 Công ty đã tiếp cận và tiêu thụ xi măng rời Hoàng Thạch vào trạm Bê tông Mường Thanh Cienco5 – khu đô thị Thanh Hà, Hà Đông, Hà Nội với sản lượng bình quân 150 tấn/ngày nhưng từ tháng 05/2024 do tiến độ công trình đã hoàn thành nên sản lượng xi măng rời cũng không đạt được kỳ vọng đề ra.

#### \* Đối với xi măng Vicem Bút Sơn:

Năm 2024, Công ty cổ phần Vicem Thương mại Xi măng chỉ được Vicem Bút Sơn phân công tiêu thụ tại địa bàn Hoàng Mai và địa bàn Hà Nội chủ yếu tiêu thụ xi măng bao dán công trình nên một số công trình đã hoàn thành tiến độ hoặc chuyển sang tiêu thụ xi măng Hoàng Long giá rẻ nên sản lượng tiêu thụ giảm.

#### \* Đối với xi măng Vicem Tam Điệp:

Từ đầu năm 2024, Công ty đã ký hợp đồng tiêu thụ xi măng với Vicem Tam Điệp và triển khai sản phẩm xi măng đa dụng Tam Điệp tại các công trình thuộc địa bàn Hà Nội; triển khai đưa sản phẩm xi măng Smartcement Tam Điệp về bán trực tiếp tại kho Giáp Nhị, Cảng Phà Đen 3, Cảng Bình Đoàn, bước đầu đã đưa được vào tiêu thụ tại một số hộ dân và một số công trình cạnh tranh trực tiếp với xi măng Hoàng Long đặc biệt là sản phẩm xi măng PCB40.



## **2.2 Địa bàn Thái Nguyên:**

\* Sản lượng tiêu thụ tháng Quý IV năm 2024 tại địa bàn Thái Nguyên đạt 25.450 tấn, đạt 165,3% so với kế hoạch quý và tăng mạnh so với cùng kỳ năm 2023 (tăng 11.720 tấn).

\* Sản lượng tiêu thụ năm 2024 tại địa bàn Thái Nguyên đạt 72.333 tấn, đạt 131,5% so với kế hoạch năm và tăng 41,8% so với cùng kỳ năm 2023 (tăng 21.318 tấn).

- Đây là địa bàn chính tiêu thụ sản phẩm xi măng Quang Sơn, La Hiên, Quán Triều. Xi măng Hoàng Thạch tiêu thụ tại địa bàn Thái Nguyên chủ yếu là sản phẩm PCB40 - chuyên phục vụ cho việc đổ móng mái, trong khi tại địa bàn chủ yếu sử dụng bê tông thương phẩm.

- Sản lượng xi măng Hoàng Thạch tại địa bàn Thái Nguyên tăng mạnh ở phân khúc xây trát do giá hình thành tới địa bàn của sản phẩm xi măng bao Hoàng Thạch SuperGreen thấp hơn so với các chủng loại xi măng PCB30 Quang Sơn, La Hiên, Quán Triều khoảng từ 100.000 – 150.000 đồng/tấn, lợi nhuận kênh phân phối đảm bảo...

- Trong tháng 3/2024, Công ty đã triển khai tiêu thụ xi măng bao Hoàng Thạch LionKing tại địa bàn Thái Nguyên, Cao Bằng, Bắc Kạn. Bước đầu nhận được nhiều phản hồi tích cực từ hệ thống phân phối do giá giao cửa hàng đối với sản phẩm xi măng bao PCB40 Hoàng Thạch Lionking chênh so với sản phẩm xi măng bao PCB40 Hoàng Thạch truyền thống khoảng 70.000 đồng/tấn, trong khi đó giá bán ra người tiêu dùng vẫn giữ nguyên (lợi nhuận kênh phân phối tăng).

## **3. Đánh giá công tác quản lý điều hành:**

### **3.1 Công tác thị trường và tiêu thụ sản phẩm:**

#### **- Giá bán và chính sách bán hàng:**

+ Công ty đã duy trì việc ban hành các chính sách bán hàng gắn với sản lượng từng nhà phân phối/khách hàng tại các khu vực theo tháng, quý, năm nhằm gia tăng sản lượng tiêu thụ của toàn Công ty.

+ Công ty đã ban hành chiết khấu tăng thêm (ngắn ngày) tùy từng thời điểm, từng địa bàn cho các NPP/khách hàng nhằm tăng sản lượng tiêu thụ.

#### **- Chương trình Marketing và chăm sóc khách hàng:**

+ Hàng tháng Công ty đã triển khai phương án Marketing online (quảng cáo qua website, các trang mạng xã hội...) đã được nhiều khách hàng biết đến và liên hệ vào số Hotline để ký hợp đồng mua xi măng.

+ Tổ chức các chương trình chăm sóc khách hàng: Tặng quà khách hàng nhân ngày sinh nhật, 08/3, Lễ Tết,...

+ Tổ chức thành công Hội nghị tri ân khách hàng kết hợp nghỉ mát cho CBCNV 03 ngày 02 đêm tại Vinpearl Hạ Long từ ngày 18-20 tháng 6 năm 2024 và Hội nghị tổng kết, đánh giá tình hình tiêu thụ xi măng năm 2024 tại Hà Nội ngày 18/12/2024, trao thưởng NPP có thành tích tiêu thụ sản lượng cao kết hợp tặng quà Tết cho NPP/khách hàng/Cửa hàng VLXD; Bàn biện pháp đẩy mạnh sản lượng tiêu thụ và chuẩn bị ký kết hợp đồng năm 2025, cũng như gặp gỡ, tri ân khách hàng tạo sự đoàn kết, gắn bó.

#### **- Quản lý vận chuyển, bốc xếp:**

+ Theo dõi sát tình hình xuất hàng và quá trình vận chuyển xi măng từ các Công ty sản xuất về đến các điểm dỡ hàng tại khu vực các cảng Hà Nội.



+ Giải quyết kịp thời các bất cập trong quá trình bốc dỡ và vận chuyển, điều chuyển, luân chuyển các phương tiện vận chuyển giữa các bến cho thuận tiện.

+ Hỗ trợ chống nóng kịp thời để động viên lực lượng nhân công lái cầu, bốc xếp tại các cảng kho trong mùa nắng nóng.

+ Theo dõi sát tình hình diễn biến của thời tiết đặc biệt là mùa nước lũ để đề xuất chính sách và điều tiết phương tiện đảm bảo đủ chân hàng đáp ứng nhu cầu tiêu thụ tại các địa bàn.

+ Đã tổ chức thành công công tác đầu thầu và thương thảo, ký kết xong vận chuyển, bốc xếp, bến bãi xi măng năm 2025 với các đơn vị.

+ Đã tổ chức tặng quà Tết cho các đơn vị vận chuyển, bốc xếp, bến bãi, các chủ phương tiện vận chuyển, công nhân bốc xếp, lái cầu,...

### 3.2 Công tác quản lý và thu hồi công nợ:

Đơn vị tính: triệu đồng

TT	Chỉ tiêu	Dư nợ ngày 01/01/2024	Dư nợ ngày 30/09/2024	Dư nợ ngày 31/12/2024	Tăng/giảm	Tăng/giảm
		1	2	3	4=(3-2)	5=(3-1)
1	Nợ luân chuyển	9.287	12.437	1.952	-10.485	-7.335
1.1	Khu vực Hà Nội	9.287	12.198	1.952	-10.246	-7.335
1.2	CN Thái Nguyên		239		-239	0
2	Nợ khó đòi không trích dự phòng	2.821	2.728	2.705	-23	-116
	Phòng Bán hàng	2.821	2.728	2.705	-23	-116
3	Nợ khó đòi	33.828	33.375	33.260	-115	-568
3.1	Khu vực Hà Nội	26.117	25.736	25.636	-100	-481
3.3	Phòng KDVLXD (cũ)	238	166	151	-15	-87
3.4	Tổng nợ sắt thép	7.473	7.473	7.473	0	0
	Cộng (1+2+3)	45.936	48.540	37.917	-10.623	-8.019

Nợ khó đòi đã thu trong quý 4/2024: 115.000.000 đồng.

Nợ khó đòi đã thu trong năm 2024: 568.293.070 đồng.

Bảo lãnh thanh toán của khách hàng năm 2024: 14.800.000.000 đồng.

### 3.3 Công tác tổ chức lao động:

Tính đến hết ngày 31/12/2024, tổng số lao động toàn công ty là 79 Người lao động, trong đó:

- Người quản lý: 03 Người

- Lao động chuyên môn nghiệp vụ là: 31 Người

- Lao động trực tiếp sản xuất kinh doanh : 30 Người

- Lao động thừa hành phục vụ: 15 Người

- Hoàn thành tốt chức năng tham mưu cho Giám đốc về công tác cán bộ: điều động, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm... theo đúng quy trình và các quy định của Công ty,



pháp luật của Nhà nước và quy định của Tổng công ty Xi măng Việt Nam. Tiếp tục định biên phân công lại nhiệm vụ theo hướng tinh gọn, giảm nhẹ và phù hợp.

- Năm 2024 đã thực hiện tham mưu cho Giám đốc Công ty: tiếp nhận và bổ nhiệm mới 01 chức danh Phó giám đốc Công ty, 01 chức danh trưởng phòng, 03 chức danh phó phòng. Điều động và giao nhiệm vụ 01 chức danh phó phụ trách phòng. Bổ nhiệm lại 03 chức danh phó phòng/ban và tương đương, miễn nhiệm 01 chức danh phó phòng.

- Chấm dứt Hợp đồng lao động cho 01 trường hợp với tổng mức chi trả trợ cấp thôi việc và hỗ trợ chấm dứt HĐLĐ lên tới hơn 100 triệu đồng. Thanh toán và thực hiện đầy đủ các chế độ khác như Lương phép còn lại, BHXH và các quyền lợi khác cho người lao động khi chấm dứt.

- Giải quyết chế độ hưu trí cho 05 trường hợp đảm bảo đúng pháp luật và các chế độ được hưởng.

- Tiếp tục duy trì đáp ứng đầy đủ kịp thời chính sách cho người lao động: chi trang phục bảo hộ lao động năm 2024 cho người lao động

- Theo dõi và phối hợp tổ chức khám sức khỏe định kì cho toàn thể CBCNV toàn Công ty.

- Các chế độ liên quan đến pháp luật về bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp, Công ty đã và đang đóng đầy đủ kịp thời và duy trì thường xuyên cho người lao động.

#### **3.4 Công tác thanh tra pháp chế:**

- Làm việc với Sở Tài nguyên môi trường tỉnh Yên Bái để hoàn thiện các thủ tục gia hạn thời gian sử dụng đất.

- Làm việc với một số các cơ quan công an trên địa bàn Hà nội như CA quận Thanh Xuân về công tác PCCC&CNCH, CA phường Phương Liệt.

- Làm việc với Sở Tài nguyên môi trường Hà Nội phục vụ công tác thanh kiểm tra về quản lý và sử dụng đất.

- Tham mưu lãnh đạo Công ty xây dựng kế hoạch tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp Luật, đã thực hiện rà soát, sửa đổi, bổ sung kế hoạch hoàn thiện hệ thống Quy chế, Quy định nội bộ cho phù hợp với tình hình thực tế tạo hành lang pháp lý nhằm nâng cao hiệu quả trong công tác quản lý, điều hành. Các Quy định, Quy chế nội bộ của Công ty ban hành theo đúng thẩm quyền, trình tự phù hợp với quy mô của Công ty.

- Thực hiện nghiêm các quy định về công tác thanh tra pháp chế, đặc biệt Nghị định 55/2011/NĐ-CP ngày 04/07/2011 của Chính phủ và các hướng dẫn của cấp trên

#### **3.5 Công tác quản trị hành chính**

- Thực hiện đúng quy định của Pháp luật và của Công ty về công tác văn thư lưu trữ, trong năm 2024 Văn thư cơ quan đã xử lý hơn 675 lượt công văn đến từ các nơi; 2040 lượt công văn đi và hơn 200 hợp đồng, thanh lý hợp đồng các loại.

- Thực hành tiết kiệm trong in ấn tài liệu và quản lý chi phí Văn phòng phẩm, điện nước sinh hoạt, điện thoại và các trang thiết bị Văn phòng.

- Quản lý và sử dụng con dấu công ty theo đúng quy định của pháp luật.



- Quản lý vận hành xe an toàn khi lăn bánh, phục vụ mọi yêu cầu công tác của Công ty, 100% xe hoạt động tốt, định kỳ bảo dưỡng, sửa chữa đảm bảo an toàn tuyệt đối về người và phương tiện, sử dụng đúng mục đích, đúng chi phí theo kế hoạch.

- Làm tốt công tác tiếp khách, phục vụ khánh tiết, lễ tân trong các hội nghị, lễ Tết và các buổi giao lưu.

- Phục vụ thành công các Hội nghị của Công ty như Đại hội cổ đông thường niên, các Hội nghị khách hàng, sơ kết, tổng kết của Công ty.

- Đảm bảo hệ thống máy tính, mạng internet, phần mềm, website công ty hoạt động tốt, thường xuyên công bố thông tin cổ đông chính xác kịp thời. Hướng dẫn các đơn vị sử dụng ổn định hệ thống quản lý văn bản và điều hành tác nghiệp Voffice.

- Trong năm 2024 đã tổ chức tặng quà tri ân các đồng chí đã từng là Bộ đội phục viên, xuất ngũ, chuyên ngành hiện đang công tác tại Công ty với tổng số tiền là 9 triệu đồng.

- Kiện toàn các lực lượng như Đội PCCC, DQTV, BCHQS Công ty..

### **3.6 Công tác quản lý sử dụng nhà đất và cho thuê tài sản:**

- Sửa chữa chống thấm khu vệ sinh nhà làm việc 3 tầng Công ty và sửa chữa khu vực Trụ sở làm việc Công ty.

- Bàn giao khu đất kho xi măng Lào Cai tại đường Hoàng Diệu, phường Lào Cai, TP Yên Bái, tỉnh Yên Bái cho Thành Phố Yên Bái.

- Tiến hành các thủ tục xin gia hạn giấy CNQSD đất tại Yên Bái ( đã nộp hồ sơ xin gia hạn tại Trung tâm Dịch vụ công Tỉnh Yên Bái )

- Doanh thu năm 2024 đạt: 7,9 tỷ đồng.

Trong đó: + Tại Hà Nội: 7,6 tỷ đồng.

+ Tại các tỉnh Phú thọ, Lào Cai, Yên Bái: 0,3 tỷ đồng.

### **3.7 công tác an toàn lao động, môi trường và thi đua năm 2024:**

- Trong năm 2024 công tác PCCC&CNCH được quan tâm, kiểm tra, giám sát, đốc thúc nhắc nhở kịp thời, đảm bảo an toàn và không có sự cố xảy ra, không gây thiệt hại về người và tài sản của Công ty.

- Khu vực trụ sở làm việc và nhà kho, sân bãi được sửa chữa kịp thời, đảm bảo an toàn, xanh, sạch đẹp và khuyến khích các phòng ban chức năng trồng thêm nhiều cây xanh tăng thêm vẻ đẹp cảnh quan môi trường nơi làm việc.

- Thực hiện tốt công tác thi đua khen thưởng theo qui của Luật thi đua, khen thưởng, Quy chế thi đua, khen thưởng của Tổng công ty Xi măng Việt Nam, Quy chế thi đua khen thưởng của Công ty. Hướng dẫn các đơn vị thực hiện công thi đua khen thưởng năm 2024. Đồng thời tham mưu lãnh đạo đề xuất Tổng công ty Xi măng Việt Nam khen thưởng các cá nhân, đơn vị có thành tích nổi trội trong công ty năm 2024.

### **4. Công tác Đảng, đoàn thể và an sinh xã hội**

- Triển khai kế hoạch tổ chức Hội nghị học tập, quán triệt Nghị quyết Đại hội Đảng các cấp, quán triệt và triển khai thực hiện các chương trình hành động Nghị quyết Đại hội Đảng các cấp phù hợp với điều kiện thực tế của đơn vị; tham gia đầy đủ các Hội nghị trực tuyến do Đảng ủy Tổng Công ty tổ chức.



- Thực hiện tốt công tác rà soát bổ sung quy hoạch cấp ủy nhiệm kỳ 2020 - 2025 xây dựng quy hoạch nhiệm kỳ 2025 - 2030 gắn với công tác rà soát bổ sung quy hoạch cán bộ quản lý giai đoạn 2021 - 2026 và xây dựng quy hoạch giai đoạn 2026 - 2031.

- Đảm bảo tạo điều kiện cho các Đảng viên không gián đoạn trong sinh hoạt khi hưởng chế độ hưu trí và chấm dứt Hợp đồng lao động tại Công ty theo đúng Điều lệ và các quy định liên quan.

### **Phần 3: KẾ HOẠCH NĂM 2025, QUÝ I/2025 & GIẢI PHÁP THỰC HIỆN**

#### **I. DỰ BÁO TÌNH HÌNH NĂM 2025**

##### **1. Thuận lợi**

- Năm 2025 là năm cuối của kế hoạch 5 năm phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn 2021-2025 của Việt Nam, vì vậy Chính phủ cũng đã xác định năm 2025 chính là năm tăng tốc, bứt phá, về đích để đưa nền kinh tế bước vào kỷ nguyên mới; phấn đấu đạt kết quả cao nhất các mục tiêu, chỉ tiêu của Kế hoạch 5 năm 2021-2025. Một số chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội chủ yếu năm 2025: Tăng trưởng GDP của Việt Nam trong năm 2025 dự kiến khoảng 6,5% -7% và phấn đấu khoảng 7% -7,5%; Tốc độ tăng chỉ số giá tiêu dùng (CPI) bình quân khoảng 4,5%; Đầu tư công được Chính phủ dự kiến ở mức hơn 790.000 tỷ đồng (*Nguồn: Nghị quyết số 158/2024/QH15 ngày 12/11/2024 của Quốc hội và Báo Thanh tra*).

- Chính phủ tiếp tục duy trì các chương trình đầu tư công lớn vào cơ sở hạ tầng, đặc biệt là giao thông, nhà ở, công trình công cộng như: các dự án đường cao tốc, sân bay, cầu đường và các khu đô thị; Thị trường bất động sản tiếp tục đã phục hồi từ cuối quý IV/2024 đến các tháng đầu năm 2025 và dự báo khởi sắc lên từ quý II/2025... sẽ thúc đẩy tăng nhu cầu tiêu thụ xi măng trong nước. Ngoài ra, xu hướng xây dựng công trình xanh và phát triển năng lượng tái tạo cũng sẽ là yếu tố hỗ trợ tiêu thụ xi măng bền vững và tăng trưởng trong năm 2025.

##### **2. Khó khăn**

- Năm 2025, tình hình thế giới dự báo tiếp tục diễn biến phức tạp, khó lường; căng thẳng chính trị, xung đột quân sự có nguy cơ leo thang và lan rộng, rủi ro đứt gãy chuỗi cung ứng, chuỗi sản xuất, giá dầu tiềm ẩn nguy cơ biến động mạnh; thiên tai, dịch bệnh, biến đổi khí hậu... tiếp tục ảnh hưởng đến nền kinh tế thế giới.

- Kinh tế Việt Nam vừa có những thuận lợi, vừa tiếp tục chịu “tác động tiêu cực kép” từ những yếu tố bất lợi bên ngoài và những hạn chế, bất cập bên trong; nhiều doanh nghiệp vẫn tiếp tục gặp khó khăn, thách thức, trong đó khó khăn lớn nhất đối với doanh nghiệp hiện nay chính là thị trường.

- Thị trường xi măng trong nước:

+ Dự báo nguồn cung xi măng năm 2025 khoảng 124,78 triệu tấn (một số dây chuyền đưa vào hoạt động cuối năm 2024: Dây chuyền 5 của Xi măng Thành Thắng công suất 2,3 triệu tấn từ tháng 9/2024; Xi măng Vissai Đại Dương 2 công suất 2,3 triệu tấn từ tháng 10/2024; Xi măng Xuân Sơn công suất 2,3 triệu tấn từ tháng 12/2024), trong khi nhu cầu xi măng trong nước năm 2025 dự kiến khoảng 62,5-63,5 triệu tấn (tăng 6,1% - 7,8% so với năm 2024).

+ Thị trường xi măng trong nước tiếp tục đối mặt với nhiều khó khăn, thách thức: Nguồn cung vượt xa so với nhu cầu; giá nguyên, nhiên liệu đầu vào cho sản xuất vẫn duy



trì ở mức cao; các công ty xi măng cạnh tranh gay gắt về giá bán để duy trì thị phần và gia tăng sản lượng tiêu thụ.

- Thị trường xuất khẩu:

+ Gia tăng rào cản thương mại tại nhiều quốc gia: Đài Loan điều tra chống bán phá giá đối với xi măng xuất khẩu từ Việt Nam; Philippines ngoài việc áp thuế chống bán phá giá đối với xi măng xuất khẩu từ Việt Nam, đã và đang xem xét áp thuế tự vệ để bảo hộ ngành sản xuất trong nước.

+ Cạnh tranh từ các quốc gia dư thừa xi măng như Indonesia, Thái Lan với giá bán và chi phí vận chuyển thấp.

+ Xuất khẩu sang thị trường Châu Âu sẽ ngày càng khó khăn do chính sách bảo vệ môi trường, rào cản thuế, các quy định nghiêm ngặt về phát thải carbon và yêu cầu chất lượng cao.

- Trong thời gian tới các Công ty phải đầu tư lớn vào công nghệ và hệ thống kiểm soát chất thải để giảm bụi, lượng CO2 phát thải từ quá trình sản xuất xi măng theo quy định nhà nước, dẫn đến có thể phát sinh tăng chi phí trong các năm tới.

## II. MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ GIẢI PHÁP NĂM 2025, QUÝ I/2025

### 1. Các chỉ tiêu chính:

TT	CHỈ TIÊU	ĐVT	Kế hoạch Quý I/2025	Kế hoạch năm 2025	Thực hiện năm 2024	So với cùng kỳ (%)
<b>I</b>	<b>Chỉ tiêu sản lượng</b>					
1	Hàng mua	Tấn	70.000	460.000	449.917	102,2
2	Hàng bán	-	70.000	460.000	449.137	102,4
<b>II</b>	<b>Chỉ tiêu tài chính</b>					
1	Tổng doanh thu	Triệu đồng	79.349	513.175	493.947	103,9
2	Lợi nhuận trước thuế	-	-461	2.070	1.953	105,9
-	Lợi nhuận KD xi măng	-	-1.484	-1.474	-628	234,7
	Lợi nhuận cho thuê BĐS	-	169	676	304	222,4
-	Lợi nhuận khác	-	854	2.867	2.277	125,9
3	Ebitda	-	-363	2.461	2.345	105,0
4	Nộp ngân sách	-	1.626	8.000	8.689	92,1
<b>III</b>	<b>Chỉ tiêu lao động tiền lương</b>					
1	Lao động bình quân	Người	80	80	83	96,4
2	Tổng quỹ lương	Nghìn đồng	2.613.739	15.000.000	14.400.000	104,2
3	Tiền lương bình quân	Nghìn đ/ng/th	10.891	15.625	14.423	108,3
4	Thu nhập bình quân	Nghìn đ/ng/th	11.391	16.125	14.923	108,1
5	Tiền lương bình quân NLD	Nghìn đ/ng/th	9.912	14.831	13.616	108,9



## 2. Kế hoạch sản lượng:

Đơn vị tính: tấn

TT	Nội dung	Kế hoạch Quý I/2025	Thực hiện Quý I/2024	So với cùng kỳ (%)	Kế hoạch năm 2025	Thực hiện năm 2024	So với cùng kỳ (%)
1	Theo thương hiệu	70.000	66.232	105,7	460.000	449.137	102,4
	<i>Xi măng Hoàng Thạch</i>	60.000	57.962	103,5	400.000	401.429	99,6
	<i>Xi măng Bút Sơn</i>	5.000	7.675	65,1	30.000	41.703	71,9
	<i>Xi măng khác</i>	5.000	595	840,3	30.000	6.005	499,6
2	Theo địa bàn	70.000	66.232	105,7	460.000	449.137	102,4
2.1	Địa bàn Hà Nội	57.500	53.812	106,9	378.000	362.715	104,2
	<i>Khu vực Bắc Sông Hồng</i>	15.830	11.136	142,2	105.000	98.278	106,8
	<i>Khu vực Nam Sông Hồng</i>	28.170	28.154	100,1	183.000	179.312	102,1
	<i>Khu vực Hà Tây cũ</i>	13.500	14.522	93,0	90.000	85.125	105,7
2.2	Địa bàn Thái Nguyên	10.500	10.310	101,8	70.000	72.333	96,8
2.3	Địa bàn khác	2.000	2.110	94,8	12.000	14.089	85,2

## 3. Giải pháp thực hiện:

### 3.1 Giải pháp về thị trường và tiêu thụ sản phẩm:

Bám sát vào mục tiêu của Công ty giao cho các đơn vị làm căn cứ xây dựng sản lượng trên từng địa bàn giao cho Nhà phân phối, khách hàng thực hiện.

#### - Phòng Kế hoạch Thị trường:

+ Tiếp tục xây dựng chính sách chiết khấu gắn với sản lượng xi măng Hoàng Thạch, Bút Sơn cho các NPP/khách hàng theo tháng, quý, năm... Chiết khấu tăng thêm (chiết khấu ngắn ngày) cho các NPP/khách hàng tùy từng thời điểm, địa bàn...

+ Hàng tháng ban hành chính sách chiết khấu cho những tấn sản lượng tiêu thụ tăng trưởng so với cùng kỳ cho từng NPP/khách hàng.

+ Tăng cường công tác quản lý địa bàn, giám sát hệ thống cửa hàng VLXD, khách hàng để có biện pháp hỗ trợ, đề xuất kịp thời đáp ứng nhu cầu của khách hàng và diễn biến thị trường.

+ Tăng cường tiếp thị xi măng bao dán đáy vào các công trình và xi măng bao Hoàng Thạch SuperGreen, xi măng bao đa dụng Tam Điệp... để cạnh tranh với các loại xi măng giá rẻ khác ngoài Vicem; đẩy mạnh tiêu thụ xi măng rời vào các công trình, trạm trộn...

+ Tiếp tục triển khai phương án Marketing online (quảng cáo qua website, các trang mạng xã hội...).

- Phối hợp với Phòng BH/CNTN trong việc triển khai chương trình chăm sóc khách hàng năm 2025.

- *Chi nhánh Thái Nguyên*: tiếp tục tìm nhà phân phối/khách hàng tiêu thụ xi măng rời, đẩy mạnh tiêu thụ xi măng bao Hoàng Thạch LionKing tại địa bàn Thái Nguyên, Cao Bằng, Bắc Kạn...



#### **- Phòng Bán hàng:**

+ Động viên, đôn đốc các NPP/khách hàng thực hiện sản lượng tiêu thụ xi măng theo Hợp đồng đã ký kết.

+ Tiếp tục tìm kiếm và mở thêm các NPP có năng lực, thay thế những NPP năng lực còn yếu kém.

#### **3.2 Giải pháp về quản lý và điều hành vận tải bốc xếp:**

- Căn cứ vào đặc điểm bán hàng của từng khu vực, tìm các giải pháp đưa xi măng về địa bàn đảm bảo đủ chân hàng đáp ứng tốt nhu cầu tiêu thụ xi măng cho thị trường, tối ưu hóa quá trình đặt hàng để đưa thẳng xi măng từ nhà máy, cảng đến chân công trình.

- Tiếp tục đàm phán với các đơn vị có cảng sông khu vực Hà Nội để giữ ổn định giá thuê, cũng như làm việc với đơn vị cảng vụ để giữ ổn định các bến bốc xi măng không để các loại xi măng khác ngoài VICEM đưa bằng đường thủy về địa bàn.

- Làm việc với các đơn vị bốc xếp để ổn định đơn giá bốc xếp, bố trí đủ lao động đáp ứng tốt nhu cầu của khách hàng.

- Phối hợp với đơn vị vận chuyển để tăng cường đưa xi măng Tam Điệp về các cảng (ngoài các cảng đã thực hiện) theo phương án đã thống nhất với Vicem Tam Điệp và báo cáo Tổng Công ty.

#### **3.3 Giải pháp tài chính kế toán, quản lý thu hồi nợ:**

##### **- Tài chính kế toán:**

+ Hàng tháng cân đối dòng tiền luân chuyển đảm bảo thanh toán kịp thời các khoản nợ đến hạn, phát huy hiệu quả tối đa dòng tiền, đảm bảo hiệu quả sử dụng vốn.

+ Đối với chi phí giá vốn: Công ty thường xuyên kiểm tra, rà soát, đàm phán, thương lượng với các đơn vị cung cấp hàng hóa, dịch vụ nhằm tiết kiệm nhất chi phí giá vốn. Công ty tích cực theo dõi, đối chiếu chính sách bán hàng, chiết khấu, khuyến mại của các nhà cung cấp nhằm đảm bảo quyền lợi của Công ty.

+ Đối với chi phí quản lý và chi phí bán hàng: Công ty tiến hành rà soát, lập kế hoạch chi tiết các khoản chi phí nhằm đảm bảo hiệu quả sản xuất kinh doanh. Trong quá trình sản xuất kinh doanh, Công ty liên tục theo dõi, rà soát việc thanh toán các khoản chi phí, bám sát kế hoạch đã được duyệt, đảm bảo hiệu quả thanh toán chi phí.

##### **- Quản lý công nợ:**

+ Đối với các khoản công nợ luân chuyển: Công ty tiếp tục chỉ đạo các bộ phận liên quan tập trung thường xuyên kiểm soát việc thu tiền và quản lý công nợ theo hạn mức quy định. Hàng tháng xác nhận đối chiếu công nợ với các Nhà phân phối và khách hàng theo quy định. Thực hiện bảo lãnh đối với các khoản nợ thông qua hợp đồng kinh tế đối với khách hàng.

+ Đối với công nợ khó đòi: Công ty tiếp tục tăng cường các biện pháp để thu hồi công nợ khó đòi và hoàn thiện hồ sơ pháp lý để đưa một số đối tượng ra cơ quan pháp luật.

#### **3.4 Công tác tổ chức lao động:**

- Tiếp tục rà soát các quy định nội bộ, các nội quy, quy chế của Công ty hiện hành kết hợp vận dụng các quy định của pháp luật để sửa đổi ban hành mới cho phù hợp thực tế của Doanh nghiệp.

- Xây dựng chương trình tuyên truyền phổ biến sâu rộng, đơn giản, dễ hiểu về pháp luật trong từng lĩnh vực, nhằm giúp Người lao động hiểu biết cơ bản để trước là đảm bảo quyền lợi chính sách, chế độ của chính mình, sau là có kiến thức cơ bản về pháp luật để chấp hành tốt.



- Nắm bắt những thay đổi của pháp luật để điều chỉnh kịp thời và tiếp tục thực hiện đầy đủ các chế độ chính sách cho người lao động về tiền lương, ăn ca, trang bị bảo hộ lao động, chống nóng, BHXH, BHYT, BHTN...

- Tiếp tục bám sát kế hoạch sử dụng lao động, pháp chế, lương... đã báo cáo Tổng công ty và Hội đồng quản trị Công ty.

- Nghiên cứu nắm bắt các Nghị định, thông tư hướng dẫn về quản lý và soát người lao động, xây dựng kế hoạch sử dụng lao động và chính sách hỗ trợ lao động dôi dư khi chấm dứt HĐLĐ nhằm sử dụng hiệu quả tối ưu nguồn lao động, tiết giảm chi phí...theo xu hướng tinh giảm dần, phân nào giúp Công ty đảm bảo hiệu quả hoạt động kinh doanh.

- Thực hiện tốt công tác đào tạo, đào tạo lại cho CBCNV theo kế hoạch đã báo cáo Tổng công ty và Hội đồng quản trị Công ty.

### **3.5 Công tác quản lý sử dụng nhà đất và cho thuê tài sản:**

- Tiếp tục phối hợp với các đơn vị tư vấn hoàn thiện Hồ sơ, thủ tục nhằm mục đích sớm ký kết Hợp đồng thuê đất dài hạn và được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho toàn bộ thửa đất tại địa chỉ 348 đường Giải Phóng, P.Phương Liệt, Q.Thanh Xuân, Tp.Hà Nội.

- Khảo sát lập dự toán và thi công sửa chữa các hạng mục trong kế hoạch sửa chữa tài sản cố định năm 2025 của Công ty tại các địa bàn Hà Nội, Phú Thọ, Yên Bái, Lào Cai để đảm bảo an toàn cho công trình, người và tài sản nhằm phục vụ tốt nhiệm vụ sản xuất kinh doanh của Công ty.

- Nắm bắt biến động thị trường cho thuê BĐS tiếp tục khai thác, kinh doanh bất động sản hiện có của Công ty không có nhu cầu sử dụng.

- Đôn đốc các đơn vị thuê kho bãi, văn phòng làm việc với Công ty ý thức giữ gìn vệ sinh chung và đảm bảo an toàn về người và tài sản, Phòng chống cháy nổ, đặc biệt những ngày nghỉ lễ và Tết Nguyên Đán 2025 cận kề.

- Kiểm tra các hạng mục nhà cửa vật kiến trúc nếu có hư hỏng tiến hành sửa chữa kịp thời đảm bảo an toàn về người và tài sản đặc biệt trong mùa mưa bão năm 2025.

- Dự kiến doanh thu năm 2025: 9,3 tỷ đồng.

Trong đó: + Tại Hà Nội: 8,9 tỷ đồng.

+ Tại các tỉnh Phú Thọ, Lào Cai, Yên Bái: 0,4 tỷ đồng.

### **3.6 Công tác khác:**

- Đảm bảo công tác điều hành xe văn phòng phục vụ nhu cầu của các phòng ban, an toàn, đúng quy định.

- Đảm bảo công tác CNTT và các trang thiết bị của các phòng ban vận hành tốt, phục vụ nhu cầu sản xuất kinh doanh.

- Tiếp tục thực hiện tốt công tác bảo vệ quân sự, PCCC và ATLĐ, môi trường địa bàn quận Thanh Xuân.

### **4. Công tác Đảng, đoàn thể và an sinh xã hội**

- Tham gia đầy đủ các lớp học tập, quán triệt triển khai các Nghị quyết của Trung ương, Đảng ủy cấp trên theo đúng kế hoạch và nội dung yêu cầu.

- Tổ chức các phong trào thi đua trong lao động, sản xuất có sơ kết, tổng kết, khen thưởng.

- Thường xuyên tuyên truyền vận động CBCNV và Người lao động trong Công ty chấp hành các quy định của Pháp luật, nội quy, quy chế quy định của Công ty, thực hiện nếp sống văn minh, văn hóa doanh nghiệp.

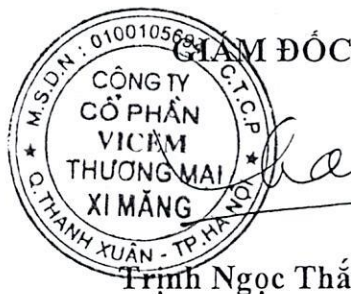


- Triển khai các hoạt động kỷ niệm những ngày lễ lớn.
- Thường xuyên quan tâm, chăm lo đến đời sống việc làm và thu nhập của Người lao động, tạo môi trường làm việc tốt nhất cho Người lao động.

*Nơi nhận:*

- TVHĐQT Công ty;
- Ban Giám đốc;
- Trưởng Ban Kiểm soát;
- Thư ký Công ty;
- Lưu: VT, KH-TT.

*Phụ*



Trịnh Ngọc Thắng